

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2026/HS-PT
Ngày 02/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân;

Các Thẩm phán: Bà Lê Hoài Thủy và ông Trần Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2026, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2026/TLPT-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2026/QĐXXPT-HS ngày 22/6/2026 đối với bị cáo:

H, sinh ngày 18/02/1996 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHKT: **Số nhà G, Ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh**; nơi ở hiện tại: **Đ, thôn T, xã M, tỉnh Quảng Trị**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông **Hà Huy D** và bà **Nguyễn Thị T**. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2025 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam **Đ, Công an tỉnh Q**; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo **Hà Huy T1**: Ông **Phạm Thành T2**, sinh năm 1993; địa chỉ: **Trung tâm tư vấn pháp luật Đoàn Luật sư tỉnh Q - Số B, đường N, phường Đ, tỉnh Quảng Trị**. Có mặt.

Bị hại: Bà **Nguyễn Thị D1**, sinh năm 1971; nơi cư trú: **Thôn T, xã M, tỉnh Quảng Trị**. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1962; nơi cư trú: **Số nhà G, Ấp B, xã B, thành phố Hồ Chí Minh**. Có mặt.

Ngoài ra còn có những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác nhưng không liên quan đến việc kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/6/2025, Hà Huy T1 đến Công an xã M, tỉnh Quảng Trị đầu thú. Quá trình điều tra, T1 khai nhận: Trong quá trình sinh sống tại nhà bà Nguyễn Thị D1 (dì ruột của T1). T1 thấy bà D1 thường xuyên đi mua, bán vàng nên nảy sinh ý định trộm bán lấy tiền để chơi game và tiêu xài cá nhân. Từ ngày 27/5/2025 đến ngày 03/6/2025, T1 đã thực hiện 05 lần trộm vàng của bà D1 với trọng lượng 05 lượng vàng 24K và 0,63 chỉ vàng 18K. Tổng giá trị tài sản mà T1 chiếm đoạt là 534.938.000 đồng. Hành vi phạm tội của T1 được thực hiện như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 27/5/2025, T1 thấy bà D1 không ở nhà, cửa phòng ngủ mở cửa nên đi vào phòng thì thấy có 01 chùm chìa khóa để dưới gối đầu giường. T1 liền lấy chìa khóa mở ngăn tủ nhựa phía trên bên phải thì phát hiện có 01 túi xách. T1 lấy túi xách đặt xuống nền nhà rồi mở ra kiểm tra thấy bên trong có 05 nhẫn vàng, loại 24K, T1 lấy bỏ vào trong túi áo của mình, để túi xách vào tủ nhựa khóa lại rồi bỏ chùm chìa khóa vào dưới gối đầu giường. Ngày 28/5/2025, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 đến tiệm V1 ở chợ P thuộc địa phận thôn P, xã V, tỉnh Quảng Trị gặp ông Nguyễn Quang T3 là chủ tiệm V2 05 nhẫn vàng 24K với giá 104.000.000 đồng. T1 sử dụng điện thoại để truy cập vào trang game có tên HappyLuke để lấy số tài khoản ngân hàng rồi yêu cầu ông T3 chuyển toàn bộ số tiền trên vào tài khoản game của T1 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (M) số 0928922061. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 về lại nhà bà D1 để chơi game tài xỉu trên không gian mạng của trang game HappyLuke và bị thua hết số tiền 104.000.000 đồng.

- Lần thứ hai: Ngày 29/5/2025, với phương thức thủ đoạn như lần thứ nhất, T1 đã lén lút vào phòng ngủ của bà D1 lấy trộm 05 nhẫn vàng loại 24K. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 đến tiệm V1 gặp ông Nguyễn Quang T3 bán 05 nhẫn vàng với giá 102.000.000 đồng. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 về lại nhà bà D1 để chơi game tài xỉu trên không gian mạng của trang game HappyLuke và bị thua hết số tiền 102.000.000 đồng.

- Lần thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 30/5/2025, với phương thức thủ đoạn như lần thứ nhất, T1 đã lén lút vào phòng ngủ của bà D1 lấy trộm 05 nhẫn loại 24K. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 đến tiệm V1 gặp ông Nguyễn Quang T3 bán 05 nhẫn vàng với giá 103.000.000 đồng. T1 yêu cầu ông T3 chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của T1, ông T3 trả lời: “Anh không có đủ 103.000.000 đồng trong tài khoản để

chuyển, tài khoản của anh còn 43.000.000 đồng, số tiền còn lại 60.000.000 đồng em nhận tiền mặt được không?", T1 đồng ý nên ông T3 chuyển số tiền 43.000.000 đồng vào tài khoản số 0928922061 của T1, số tiền còn lại là 60.000.000 đồng ông T3 đưa cho T1. Sau khi đưa tiền cho T1, ông T3 nói: "Ở đây có người chuyển tiền vào tài khoản, để anh nhờ họ chuyển cho em", T1 đồng ý nên ông T3 đi đến tiệm cắt tóc của ông Võ Văn V nói với ông V "Họ cần chuyển tiền vào tài khoản", ông V trả lời: "Họ cần chuyển mấy tiền, tài khoản của anh chỉ còn năm mươi triệu đồng thôi".

Sau đó, ông V qua gặp T1, thì T1 hỏi ông V: "Chuyển năm mươi triệu đồng lệ phí hết bao nhiêu", ông V trả lời: "Chuyển năm mươi triệu đồng thì lệ phí hết năm mươi nghìn đồng", T1 đồng ý nên ông T3 đưa tờ giấy ghi tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (M1) số 0928922061 của T1 cho ông V để chuyển 50.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền chuyển khoản, T1 đưa cho ông V 50.000.000 đồng tiền chuyển khoản và 50.000 đồng lệ phí chuyển khoản. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6- đến quán mua, bán, sửa chữa điện thoại di động Thành Tín của chị Nguyễn Thị T4 nhờ chuyển 10.000.000 đồng vào tài khoản số 0928922061 của T1, sau khi nhận được tiền chuyển khoản, T1 đưa 10.000.000 đồng và phí chuyển khoản 10.000 đồng cho chị T4 rồi điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 về nhà bà D1 để chơi game tài xỉu trên không gian mạng của trang game HappyLuke và bị thua hết số tiền 103.000.000 đồng.

- Lần thứ tư: Khoảng 09 giờ ngày 01/6/2025, T1 tiếp tục thực hiện việc trộm cắp tài sản như những lần trước đã lấy trộm 03 nhẫn vàng loại 24K. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 đến tiệm V1 gặp ông Nguyễn Quang T3 bán 03 nhẫn vàng với giá 122.400.000 đồng. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 về lại nhà bà D1 để chơi game tài xỉu trên không gian mạng của trang game HappyLuke và bị thua hết số tiền 122.400.000 đồng.

- Lần thứ năm: Khoảng 09 giờ ngày 03/6/2025, T1 tiếp tục thực hiện việc trộm cắp tài sản như những lần trước: Đã lấy trộm 02 nhẫn vàng loại 24K; 01 nhẫn vàng loại 18K; 01 lắc tay, loại 24K; 01 tượng hình ông thần tài bằng vàng, loại 24K và 01 dây chuyền vàng, loại 24K. T1 cất giấu toàn bộ số vàng vừa lấy trộm được vào trong 01 túi vải nhung màu đỏ. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 đến tiệm vàng, bạc, đá quý Kim Lộc H của ông Nguyễn L ở chợ K thuộc thôn K, xã V, tỉnh Quảng Trị bán với giá 85.800.000 đồng. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô BKS 74K6-4064 về lại nhà bà

D1 để chơi game tài xỉu trên không gian mạng của trang game HappyLuke và bị thua hết số tiền 85.800.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2026/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Hà Huy T1** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo **Hà Huy T1** 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 04/6/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ ngày 02/4/2026 đến 08/4/2026, bị cáo **Hà Huy T1** và bà **Nguyễn Thị D1** làm đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm số 33/2026/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Quảng Trị: đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo vẫn giữ nguyên quan điểm kháng cáo

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo do giai đoạn phúc thẩm có xuất trình thêm tình tiết mới, đề nghị áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo hưởng hình phạt từ 8 năm đến 9 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát, ngoài ra còn đề nghị áp dụng thêm tình tiết điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo **Hà Huy T1** và bị hại **Nguyễn Thị D1** phù hợp với các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo; nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi, nội dung vụ án: Trong quá trình sinh sống tại nhà bà **Nguyễn Thị D1**, **T1** thấy bà **D1** thường xuyên đi mua, bán vàng nên nảy sinh ý định trộm bán lấy tiền để chơi game và tiêu xài cá nhân. Từ ngày 27/5/2025 đến ngày

03/6/2025, **T1** đã thực hiện 05 lần trộm vàng của bà **D1** với trọng lượng 05 lượng vàng 24K và 0,63 chỉ vàng. Tổng giá trị tài sản mà **T1** chiếm đoạt là 534.938.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo **Hà Huy T1** đã có hành vi lén lút, nhiều lần lấy trộm vàng của bà **Nguyễn Thị D1**, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Hà Huy T1** và bị hại **Nguyễn Thị D1**, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại; đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo đồng thời buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS là hoàn toàn chính xác.

Đối với tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết án” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 mà luật sư đề nghị áp dụng cho bị cáo là không có cơ sở như nhận định của bản án sơ thẩm.

Xét thấy, tại giai đoạn phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp thêm Huân chương kháng chiến hạng ba, Huy chương kháng chiến hạng nhất của ông ngoại bị cáo – đây là tình tiết mới cần được xem xét. Bị hại là dì ruột của bị cáo kháng cáo tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bởi bị cáo đang ở cùng và thường xuyên hỗ trợ bị hại trong cuộc sống đơn thân. Việc bồi thường đã thực hiện hết toàn bộ cho bị hại và người liên quan, không ai có yêu cầu gì thêm; bị cáo lần đầu phạm tội và cũng đã ăn năn hối cải; bố bị cáo đang mắc bệnh ung thư, mẹ già yếu. HĐXX thấy bị cáo có đủ 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 BLHS sau khi đã đối trừ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ khác, do đó cần áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: bị cáo, bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hà Huy T1** và bị hại **Nguyễn Thị D1**; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2026/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Quảng Trị về phần hình phạt đối với bị cáo **Hà Huy T1**.

2. Áp dụng vào điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo **Hà Huy T1** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo **Hà Huy T1 09 (chín)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/6/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo **Hà Huy T1** trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Hà Huy T1** và bị hại **Nguyễn Thị D1** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

- Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Phòng PV06-Công an Quảng Trị;
- TAND KV6 - Quảng Trị;
- VKSND KV6 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV & THA;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thanh Nhân